

## VĂN HOÁ CHAMPA Ở THỪA THIÊN HUẾ QUA TRẦM TÍCH CỔ VẬT SÔNG HƯƠNG

Nguyễn Anh Thư

Trường Đại học Văn hóa Hà Nội

Email: thuna@huc.edu.vn

*Ngày nhận bài: 8/6/2023; ngày hoàn thành phản biện: 12/6/2023; ngày duyệt đăng: 26/6/2023*

### TÓM TẮT

Diện mạo văn hóa Champa ở Thừa Thiên Huế cho đến nay mới được phác dựng chủ yếu dựa trên khối tư liệu về những di tích đền - tháp, thành lũy, các tác phẩm điêu khắc đá, văn bia.... Nguồn tài liệu quan trọng bậc nhất, được coi như “hóa thạch chỉ đạo niên đại” đối với khảo cổ học là đồ gốm Champa ở khu vực Thừa Thiên Huế vẫn còn thiếu những phát hiện và nghiên cứu mới. Bài viết giới thiệu những kết quả nghiên cứu gần đây về những đồ gốm cổ lắng đọng dưới lòng sông Hương, góp phần bổ sung thêm tư liệu về đời sống văn hóa vật chất và tinh thần của cư dân Champa, từ đó phác họa rõ nét hơn đặc trưng văn hóa Champa ở Thừa Thiên Huế trong hơn 1000 năm lịch sử.

**Từ khóa:** Văn hóa Champa, đồ gốm Champa, sông Hương.

### DẪN NHẬP

Lâu nay, Thừa Thiên Huế được biết đến là một vùng đất có nhiều di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh... Tại đây, từ thời tiền - sơ sử đến lịch sử có ba “lớp” văn hóa nối tiếp nhau phát triển liên tục: văn hóa tiền Sa Huỳnh – Sa Huỳnh; văn hóa Champa; văn hóa Việt. Riêng văn hóa Champa đã giữ vai trò chủ đạo trong suốt một thời gian dài, từ cuối thế kỷ 1-2 đến đầu thế kỷ 14, để lại trên vùng đất này những dấu ấn đậm nét trên nhiều lĩnh vực kinh tế - văn hóa - xã hội.

Văn hóa Champa là một phần quan trọng trong tiến trình lịch sử - văn hóa của vùng đất Thừa Thiên Huế và là một trong những yếu tố không thể thiếu, góp phần hình thành nên văn hóa Huế ở các giai đoạn sau. Tuy nhiên, so với các vùng khác hiện diện đậm nét văn hóa Champa như Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, hay Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, các di tích văn hóa Champa ở Thừa Thiên Huế còn lại trên mặt đất không nhiều - phần lớn là các phế tích kiến trúc, số lượng di chỉ được khai quật khảo cổ học lại càng hiếm. Do vậy, diện mạo văn hóa

Champa ở Thừa Thiên Huế chỉ mới được phác dựng chủ yếu dựa trên khối tư liệu về những di tích đền - tháp, kiến trúc thành lũy, các tác phẩm điêu khắc đá (phù điêu, tượng, bệ thờ...) và văn bia. Một nguồn tài liệu quan trọng khác, được coi như “*hóa thạch chỉ đạo niên đại*” đối với khảo cổ học là *đồ gốm Champa* thì đến nay ở khu vực Thừa Thiên Huế vẫn còn quá thiếu những phát hiện và nghiên cứu mới.

## 1. NHỮNG CUỘC KHAI QUẬT KHẢO CỔ HỌC

Ngay từ đầu thế kỷ 20, các học giả người Pháp đã thống kê trên địa bàn Thừa Thiên Huế có 14 di tích đền tháp Champa và gần 30 địa điểm còn lưu giữ dấu tích vật chất thuộc văn hóa Champa [4, tr.45-46]. Vì nhiều lý do, gần một thế kỷ sau, công cuộc khảo sát, nghiên cứu các di tích văn hóa Champa ở Thừa Thiên Huế mới được khôi phục lại.

Từ những năm 80 của thế kỷ 20 đến thập niên đầu thế kỷ 21, nhiều cuộc điều tra khảo cổ học đã được thực hiện trên địa bàn Thừa Thiên Huế, phát hiện hàng loạt di tích như phế tích tháp Đức Nhuận, Liễu Cốc, Cồn Tháp, Phú Diên... (Nguyễn Văn Quảng 2011). Tuy nhiên, chưa phát hiện được bất cứ di chỉ khảo cổ học nào có niên đại Champa sớm tương đương với giai đoạn trước Lâm Ấp và Lâm Ấp (thế kỷ 1 - 2 đến thế kỷ 6 - 8) như đã phát hiện được ở lưu vực sông Thu Bồn (Quảng Nam), sông Trà Khúc (Quảng Ngãi).

Kết quả khai quật thành Hóa Châu trong các năm 1997 (diện tích khai quật: 222m<sup>2</sup>), năm 2009 (diện tích khai quật: 5m<sup>2</sup>) chưa phát hiện được lớp cư trú Champa sớm, chỉ tìm được gạch và gốm Champa giai đoạn muộn. Do mảnh gốm vỡ nhỏ nên không thể phục dựng được loại hình đồ gốm Champa tại di tích này [1]. Đợt thám sát thành Hóa Châu do Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế và Đại học Kansai (Nhật Bản) tiến hành trong năm 2009 không phát hiện được lớp văn hóa cư trú Champa nhưng trong các hố thám sát tìm được một ít mảnh nồi gốm Champa chất liệu thô, hơi thô và hơi mịn, tập trung ở khu vực Thành Nội và xung quanh, có nhiều nét tương đồng với gốm Champa ở Bãi Làng (Cù Lao Chàm – Hội An), Nam Thổ Sơn (Đà Nẵng), niên đại thế kỷ 9 - 10 [3]. Đợt thám sát tháng 8/2010, khai quật Thành Hoá Châu năm 2010 (diện tích 24m<sup>2</sup>) và khai quật năm 2011 (diện tích 42m<sup>2</sup>) đã phát hiện dấu vết cư trú của thời kỳ Champa tại các hố đào THC10.XM9 và THC10.KTr. Lớp cư trú này nằm cách mặt bằng hiện tại khoảng từ 40cm - 50cm, dày khoảng 25cm - 30cm. Đất có màu nâu đen, lẫn nhiều tro than, mảnh gốm vỡ. Gốm có xương mịn, ít pha cát, màu đỏ nhạt. Trong và xung quanh khu vực thành cổ Hóa Châu hiện nay vẫn tồn tại một số di tích và di vật Champa như phế tích đền tháp Đức Nhuận, bia Phú Lương và Lai Trung, chân trụ cửa Thành Trung, bệ thờ Thành Trung... chứng tỏ sự tồn tại của các công trình kiến trúc tôn giáo của Champa ở khu vực này. Các công trình này có khả năng phục vụ cho nhu cầu tâm linh của một bộ phận cư dân trong khu vực, trong đó trung

tâm là thành Hóa Châu. Những chứng cứ này chứng tỏ sự hiện diện của cư dân Champa trong khu vực thành Hóa Châu [5, tr.5-11].

Tháng 02/2012, Viện Khảo cổ học Việt Nam phối hợp với Phòng Di sản, Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Thừa Thiên Huế tiến hành khảo sát, xác minh lại các di tích khảo cổ học trên địa bàn Thừa Thiên Huế để phục vụ cho việc lập *Đề cương Quy hoạch các địa điểm khảo cổ học trên địa bàn Thừa Thiên Huế giai đoạn 2012- 2020*. Kết quả của đợt khảo sát này cho thấy, cả 3 di tích tiền - sơ sử là Cửa Thiềng, Cồn Ràng, Cồn Dài (huyện Hương Trà) đều đang bị phá hủy và xâm hại nghiêm trọng, thậm chí có nguy cơ bị xoá sổ. Cùng với đó, 13 di tích Champa như tháp Liễu Cốc, phế tích Cồn Tháp, phế tích Cổ Tháp, phế tích Đức Nhuận, tháp Phú Diên, tháp Bình An, tháp Phước Tích, tháp Lương Hậu, chùa Ưu Đàm, khu giếng vuông Phước Điền, phế tích tháp Thế Chí Tây, thành Hóa Châu, Thành Lồi cũng được khảo sát lại. Có thể thấy rõ, hệ thống các di tích Champa ở Thừa Thiên Huế khá đa dạng về loại hình (đền - tháp, thành lũy, giếng nước...), niên đại kéo dài từ thế kỷ 8 đến thế kỷ 12 - 13, hiện trạng phần lớn các di tích trên đều bị hư hại, thậm chí bị xâm phạm hoặc bị phá hủy do trồng hoa màu, do các công trình xây dựng khác [2].

Di tích có niên đại sớm nhất hiện biết ở Huế là Thành Lồi (thuộc địa phận 3 phường: Thủy Xuân, Thủy Biều và phường Phường Đúc, thành phố Huế), cách trung tâm thành phố Huế 7km về phía Tây. Dấu vết hiện còn cho thấy di tích Thành Lồi có cấu trúc dạng gần vuông, các lũy thành nằm đúng theo hướng Tây Bắc - Đông Nam. So với nhiều toà thành Champa cổ ở khu vực miền Trung, Thành Lồi là một trong số ít di tích thành lũy còn giữ được tương đối nguyên vẹn. Trong đợt khảo sát năm 2013 của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội ở lũy Tây và lũy Nam Thành Lồi đã phát hiện nhiều mảnh gốm thô màu nâu đỏ, trang trí vân in ô vuông và mảnh ngói ống Champa có đặc điểm tương tự đồ gốm, ngói tìm thấy trong lớp văn hóa trên của Trà Kiệu, niên đại thế kỷ 4 - 5 trở về sau [6]. Đây là chứng cứ quan trọng khẳng định Thành Lồi được xây dựng khá sớm, khoảng thế kỷ V-VI và giữ vai trò là trung tâm chính trị, hành chính của Champa trong giai đoạn này.

Như vậy, ở Thừa Thiên Huế, ngoài những mảnh gốm Champa thuộc giai đoạn 9 - 10 phát hiện từ các cuộc khai quật di tích thành cổ Hóa Châu, hai hiện vật gốm phát hiện trong nền móng kiến trúc tháp Phú Diên có niên đại thế kỷ 8 và những mảnh gốm thô, mảnh ngói ống thuộc giai đoạn thế kỷ 4 - 5 thu được qua cuộc khảo sát di tích Thành Lồi, cho đến nay chưa có phát hiện mới nào về đồ gốm Champa, cũng như chưa có thêm bất kỳ cuộc khai quật di chỉ cư trú văn hóa Champa. Đối với khảo cổ học, đồ gốm là một loại hình di vật đặc biệt, có thể cung cấp những thông tin có giá trị về đời sống sinh hoạt và kinh tế của các cư dân cổ xưa, phản ánh kỹ thuật - sản xuất, mối quan hệ kinh tế - văn hóa của họ. Sự thiếu hụt về tư liệu gốm Champa ở Thừa Thiên Huế khiến cho quá trình nghiên cứu đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Champa

trên vùng đất này trong những thế kỷ đầu Công nguyên trở thành câu hỏi đang tìm lời giải đối với giới nghiên cứu.

## **2. SÔNG HƯƠNG ÔM DÒNG CHẢY VĂN HOÁ HUẾ**

Sông Hương là con sông lớn nhất vùng Thừa Thiên Huế - như địa giới được vẽ thời hiện đại. Sông Hương từ dòng chảy thực thể đã đi vào lịch sử, gắn liền với quá trình hình thành, phát triển của mảnh đất cố đô. Nói đến miền đất Thuận Hóa trước đây và Thừa Thiên Huế ngày nay, không thể không nhắc đến vai trò của dòng chảy văn hóa từ con sông chủ đạo của vùng này.

Trong quá khứ, vùng đất nơi sông Hương chảy qua là địa bàn sinh sống lâu đời của cư dân các nền văn hóa hậu kỳ đá mới, sơ kỳ kim khí, Sa Huỳnh, Champa, Việt cùng một số tộc người bản địa Cơ tu, Tà Ôi, Bru - Vân Kiều... Cho đến đầu thiên niên kỷ 1 sau Công nguyên, sự phân bố cư dân trên mảnh đất này còn thưa thớt, tập trung chủ yếu ở vùng thượng lưu sông Hương. Từ thế kỷ 15, cuộc sống nơi đây với nhiều hoạt động kinh tế, văn hóa trở nên nhộn nhịp, sôi động cùng với quá trình đẩy mạnh khai khẩn vùng đất dọc đôi bờ trung và hạ lưu sông Hương của các chúa Nguyễn. Sông Hương và các chi lưu của nó trở thành huyết mạch giao thông đường thủy chính ở vùng Thuận Hóa xưa.

Qua dăm dài lịch sử, trong lòng con sông Hương hiền hòa đã lắng đọng, ấp ôm một lớp trầm tích văn hóa thể hiện qua dấu tích vật chất là số lượng rất lớn cổ vật được tìm thấy từ dưới mặt nước. Cổ vật sông Hương chủ yếu là đồ gốm cổ (chiếm số lượng nhiều nhất), đồ đá (rìu, bàn nghiền (pensani)), cấu kiện kiến trúc, tượng thần, phù điêu, chì lưới, mỏ neo, khuyên tai...), đồ kim loại (rìu, nôi, chõ, ống nhổ, bình, lọ, đồ trang sức (nhẫn, vòng, hoa tai...)) hiện đang được lưu giữ tại các bảo tàng, sưu tập tư nhân ở Huế và nhiều nơi khác trong và ngoài nước.

Chỉ tính từ khoảng năm 1975 đến nay, đã có hàng ngàn chiếc rìu đá mài, mũi tên đồng, vòng đồng, chuỗi hạt, khuyên tai... của con người thời tiền - sơ sử, hàng vạn đồ gốm Sa Huỳnh, Đông Sơn, gốm giai đoạn Bắc thuộc, gốm Champa, gốm Việt Nam thời Lý - Trần - Lê - Nguyễn, gốm ngoại thương Trung Quốc, Nhật Bản, gốm Đông Nam Á, gốm Châu Âu... đã được phát hiện và trục vớt khỏi lòng sông Hương cùng các con sông khác ở Huế. Với trữ lượng cổ vật khổng lồ, dòng sông Hương xứng đáng là “di tích khảo cổ” lớn nhất ở Huế, là pho sử “sống” của vùng đất cố đô xưa. Chứng tích của cuộc sống sôi động dọc đôi bờ sông Hương cách đây hàng ngàn năm đã phần nào được phản ánh qua những đồ gốm cổ được tìm thấy dưới lòng sông.

### Văn hoá Champa ở Thừa Thiên Huế qua trầm tích cổ vật sông Hương

Người lưu giữ được bộ sưu tập cổ vật vớt lên từ sông Hương và các dòng sông khác (sông Bồ, sông Ô Lâu...) tiêu biểu nhất ở Huế là nhà nghiên cứu văn hoá Hồ Tấn Phan, ông được mệnh danh là “*vua cổ vật xứ Huế*”. Trong gần 40 năm, ông Hồ Tấn Phan đã sưu tầm và sở hữu hơn 10.000 hiện vật vớt sông, trong đó có không ít những tiêu bản quý hiếm và tiêu biểu của các nền văn hóa tiền Sa Huỳnh - Sa Huỳnh - Champa - Đại Việt.

Ngoài sưu tập Hồ Tấn Phan, đồ gốm vớt được dưới sông Hương còn được lưu giữ tại nhiều sưu tập tư nhân, bảo tàng tư nhân ở Huế. Tháng 4/2021, Bảo tàng Gốm cổ sông Hương đã mở cửa đón khách tham quan bộ sưu tập gốm cổ với sông Hương của GS.TS. Thái Kim Lan (nhà số 120 Nguyễn Phúc Nguyên, Tp. Huế). Bảo tàng này còn đang lưu giữ hàng ngàn hiện vật gốm đất nung, sành, sứ, đồ gốm men thuộc các giai đoạn từ thời thuộc Hán cho đến thời Nguyễn và hàng trăm đồ gốm có nguồn gốc ngoại nhập được vớt lên từ các con sông khác ở Huế. Đây là nơi trưng bày, giới thiệu rộng rãi đến công chúng lớp trầm tích văn hoá cổ xưa dưới lòng sông Hương và góp phần khắc họa diện mạo của các nền văn hoá đã từng tồn tại trên vùng đất này.

Những đồ gốm cổ được tìm thấy từ sông Hương đã phản ánh rõ nét tiến trình phát triển của Huế qua 3 giai đoạn chính:

- Nhóm gốm tiền Sa Huỳnh - Sa Huỳnh, thiên niên kỷ 2 trước Công nguyên đến những thế kỷ đầu Công nguyên.
- Nhóm gốm Champa từ thế kỷ 2 đến thế kỷ 14.
- Nhóm đồ sành, sứ, đồ gốm men của người Việt trải dài qua các giai đoạn lịch sử từ thời thuộc Hán cho đến thời Nguyễn và sau này.

Ngoài ra, còn có nhiều đồ gốm là sản phẩm của quá trình giao lưu văn hóa, thuộc các thời Hán, Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh (Trung Quốc), đồ gốm men của Thái Lan, gốm Hizen (Nhật Bản) và gốm sứ cao cấp Châu Âu sau này.

Dựa vào chức năng, có thể phân định đồ gốm tìm thấy từ lòng sông Hương thành 3 nhóm chính:

- *Đồ đun nấu*: có số lượng nhiều nhất, loại hình thường gặp nhất là nồi, ấm, đa phần được làm bằng chất liệu đất nung, xương gốm từ thô dày đến mỏng, mịn, màu sắc chủ yếu là nâu đỏ, nâu xám, xám đen, vàng nhạt, đỏ nhạt... Đáng chú ý, trong sưu tập gốm vớt sông Hương xuất hiện cả loại hình chân giò gốm (giai đoạn văn hóa tiền Sa Huỳnh) và cà ràng (một loại bếp đun) thuộc văn hóa Champa.

- *Đồ dùng sinh hoạt*: Các loại hình thường gặp là âu, lu, hũ, bình, vò, chén, bát, đĩa, cốc, chân đèn, bình vôi, ống nhổ... Ngoài chất liệu gốm đất nung, đồ sành còn có các loại gốm men (men nâu, men ngọc, men trắng, men lam..), xương gốm mịn, chắc.

- *Các loại đồ đựng*: số lượng và loại hình vô cùng đa dạng, thường gặp là bình, vò, hũ, chóa, lu, hũ... với nhiều kích thước to nhỏ khác nhau. Chất liệu đa phần là đất nung, đồ sành, gốm men.

Nhìn chung, đồ gốm cổ tìm thấy từ sông Hương rất phong phú và đa dạng, cả về chất liệu, loại hình, chức năng, nguồn gốc và niên đại. Chất lượng những đồ gốm này có nhiều thang bậc từ bình dân đến cao cấp. Tuy nhiên, những đồ vật thường gặp hầu hết là các vật dụng cần thiết trong cuộc sống và sinh hoạt thường nhật của người dân như: đồ đun nấu, ăn uống, đồ dùng trong sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo, đồ đựng. Đáng chú ý, từ dưới lòng sông Hương có rất nhiều đồ sành xuất xứ từ khu lò sản xuất gốm sành ở Phước Tích (xã Phong Hòa, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế), niên đại thế kỷ 17 - 18. Diễn biến các loại hình đồ gốm ở đây đã phản ánh quá trình hình thành, tụ cư và tương tác của nhiều lớp dân cư từ giai đoạn văn hóa Sa Huỳnh - Champa - Đại Việt ở vùng lưu vực sông Hương và gợi mở nhiều vấn đề nghiên cứu mới cho các nhà khảo cổ học, sử học, văn hóa học nghiên cứu vùng đất này, đặt vùng đất này trong mối quan hệ với những vùng đất khác ở Việt Nam và trong khu vực Đông Nam Á.

*Về kỹ thuật sản xuất*: đồ gốm vớt dưới sông Hương được chế tác bằng các phương pháp sau:

\* Phương pháp nặn tay kết hợp bàn đập, hòn kê: thường thấy ở một số loại hình gốm đất nung chất liệu thô như chân giò, cà ràng, nôi, nắp vung, núm cầm, quai, tai, dọi se chỉ, chày lưới, tượng gốm...

\* Phương pháp dải cuộn: người thợ gốm vê đất sét thành các con trạch dài, cuộn lại để tạo hình, sau đó dùng bàn đập, hòn kê miết láng bề mặt ngoài đồ gốm. Trong lòng một số đồ gốm như nôi, ấm, hũ, bát, đĩa, nắp vung... còn thấy rõ dấu vết dải cuộn cùng dấu miết láng ở bề mặt sản phẩm.

\* Phương pháp bàn xoay: đa số đồ gốm đất nung có chất liệu gốm mịn, đồ sành, đồ gốm men được chế tạo bằng phương pháp bàn xoay như bình, vò, hũ, lọ, bát, nôi, ấm... Những đồ gốm kích thước lớn, hình dáng cân đối cũng được sản xuất bằng phương pháp kết hợp dải cuộn bàn xoay. Dấu vết kỹ thuật sử dụng bàn xoay được tìm thấy ở mặt trong của một số đồ gốm thể hiện qua các vết xước song song chạy vòng quanh thân.

\* Phương pháp khuôn in: sử dụng để sản xuất một số sản phẩm như các loại ngói ống, đầu ngói ống, các cấu kiện trang trí đèn - tháp bằng đất nung...

*Về hoa văn trang trí*: đồ gốm sông Hương có nhiều dạng hoa văn trang trí mang dấu ấn của các giai đoạn văn hóa khác nhau.

Hoa văn trang trí trên nhóm gốm Sa Huỳnh phổ biến là văn thừng, văn chải, khắc vạch kết hợp in chấm, tạo mô típ các đường uốn lượn phức tạp hoặc dạng hình học, văn in mép sò, tô màu thổ hoàng, tô đen ánh chì...

Hoa văn trang trí trên đồ gốm Champa đã có sự thay đổi về ý tưởng, đề tài so với đồ gốm Sa Huỳnh trước đó. Gốm Champa mang vẻ đẹp đơn giản, chỉ sử dụng những đường khắc vạch chỉ chìm, văn in ô vuông, in ô trám đơn. Các mô típ hoa văn tiêu biểu như khắc vạch kiểu sóng nước đơn, sóng nước kép... thường được bố cục theo vành tròn trên miệng, vai hoặc thân đồ gốm.

Nhóm đồ gốm men (bát, đĩa, hộp gốm, bình vôi, vò, hũ...) chủ yếu sử dụng các hoa văn họa tiết trang trí dưới men đặc trưng qua các thời kỳ lịch sử.

Có thể thấy, kho tàng cổ vật dưới đáy sông Hương là nguồn tư liệu vô giá cho thấy một diện mạo văn hóa lâu đời đến hàng ngàn năm lịch sử của vùng đất Thừa Thiên Huế. Bên cạnh đó, những đồ gốm cổ ở sông Hương còn là nguồn tư liệu vật chất quý giá giúp các nhà nghiên cứu nhận diện một phần quan trọng các giá trị lịch sử - văn hóa Huế trong bối cảnh dòng chảy lịch sử - văn hóa miền Trung Việt Nam.

Đáng chú ý, những đồ gốm Champa niên đại sớm được đưa lên khỏi dòng sông Hương hiện đang được lưu giữ tại sưu tập của bà Thái Kim Lan đã cung cấp những thông tin lý thú, gợi mở cho thấy ở lưu vực sông Hương đã từng tồn tại những di chỉ cư trú Champa sớm ngay từ đầu Công nguyên. Những di chỉ Champa sớm này chắc chắn có mối liên hệ với di tích Thành Lôi, trong quần thể phức hợp di chỉ cư trú - thành lũy ở Thừa Thiên Huế - tương tự như vùng Trà Kiệu (Quảng Nam) hay vùng Cổ Lũy - Phú Thọ (Quảng Ngãi), Thành Hồ (Phú Yên).

## KẾT LUẬN

Nhìn từ phương diện địa lý - lịch sử - văn hóa, sông Hương chính là mạch nguồn lịch sử, chứng kiến quá trình hình thành, phát triển của Thừa Thiên Huế từ hàng ngàn năm kéo dài liên tục đến nay. Đồ gốm cổ được tìm thấy ở sông Hương đã phản ánh rõ nét tiến trình phát triển của Huế qua ba giai đoạn chính: Giai đoạn văn hóa tiền Sa Huỳnh - Sa Huỳnh (cách đây trên dưới 2.500 năm); giai đoạn văn hóa Champa (từ năm 192 đến năm 1306); giai đoạn văn hóa Đại Việt - Việt Nam (từ thế kỷ 11 đến nay).

Bộ sưu tập gốm Champa ở sông Hương là những tín hiệu đầu tiên cho thấy, ngay từ những thế kỷ đầu Công nguyên, vùng Thừa Thiên Huế ngày nay đã là một trung tâm chính trị - kinh tế - văn hóa phân bố ở lưu vực sông Hương, tương tự như các phức hợp di chỉ cư trú - thành lũy phân bố ở lưu vực sông Thu Bồn, sông Trà Khúc, sông Đà Rằng... ở miền Trung Việt Nam.

Những cổ vật được tìm thấy ở sông Hương chính là nguồn tư liệu vật chất quý giá, một bộ sử bằng vật thật vô cùng độc đáo, xuyên suốt mấy ngàn năm lịch sử của một vùng đất trọng yếu ở miền Trung. Thông qua sưu tập cổ vật sông Hương có thể giúp các nhà nghiên cứu nhận diện một phần quan trọng của quá khứ Huế nói riêng và miền Trung Việt Nam nói chung, từ đó tìm hiểu rõ hơn quá trình chuyển biến từ văn hóa Sa Huỳnh sang văn hóa Champa, đặc biệt trong giai đoạn chuyển từ thời kỳ Sơ sử sang sơ kỳ Lịch sử (những thế kỷ 1 - 2 trước và sau Công nguyên).

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1]. Phạm Như Hồ (1997), *Báo cáo kết quả khai quật khảo cổ học di tích Thành Hóa Châu (xã Quảng Thành, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế)*. Tư liệu Viện Khảo cổ học Việt Nam, Hà Nội.
- [2]. Bùi Văn Liêm và cộng sự (2012), *Khảo sát các di tích khảo cổ học ở Thừa Thiên Huế*. Trong *Những Phát hiện mới về Khảo cổ học năm 2009*. Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- [3]. Lê Đình Phúc, Nguyễn Văn Quảng, Nishimura Masanari (2009), *Báo cáo kết quả thám sát thành Hóa Châu 2009*. Tư liệu Khoa Lịch sử, ĐHKH Huế.
- [4]. Lê Đình Phụng (2007), *Văn hóa Champa ở Thừa Thiên Huế*. Nxb. Văn hóa Thông tin và Viện Văn hóa, Hà Nội: 45-46.
- [5]. Nguyễn Văn Quảng (2011), *Các di tích văn hóa Champa ở Thừa Thiên Huế*. Luận văn thạc sĩ Lịch sử, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Hà Nội.
- [6]. Nguyễn Văn Quảng (2016), *Nhận thức mới về thành Lồi (Thừa Thiên Huế) qua kết quả điều tra khảo cổ học*, *Tạp chí Nghiên cứu và Phát triển*, số 4(130).
- [7]. Nguyễn Văn Quảng (2018), *Thành Hóa Châu (Thừa Thiên Huế) thời kỳ Champa qua kết quả nghiên cứu mới*, *Tạp chí Nghiên cứu Văn hóa*, số 24: 5-12.



## CHAMPA CULTURE IN THUA THIEN HUE THROUGH THE HUONG RIVER'S ANTIQUE SEDIMENTS

**Nguyen Anh Thu**

Hanoi University of Culture

Email: [thuna@huc.edu.vn](mailto:thuna@huc.edu.vn)

### ABSTRACT

The appearance of Champa culture in Thua Thien Hue has been sketched primarily on the basis of a documentary block of temple – tower relics, ramparts, stone sculptures, and epitaphs. Champa pottery in Thua Thien Hue is the most important source, considered a “chronological index fossil” for archaeology, despite the lack of new discoveries and research. Recent research results on ancient pottery deposited in the Huong riverbed are presented in this article, contributing to a greater understanding of the material and spiritual cultural life of Champa residents and elucidating the characteristics of Champa culture in Thua Thien Hue for more than a thousand years.

**Keywords:** Champa culture, Champa pottery, Huong river.



**Nguyễn Anh Thu** Sinh ngày 29/6/1980 tại Hà Nội. Bà tốt nghiệp cử nhân ngành Lịch sử năm 2002; thạc sĩ chuyên ngành Khảo cổ học năm 2005 và nhận học vị tiến sĩ năm 2015 tại Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội. Bà công tác tại Viện Khảo cổ học, Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam từ năm 2002 – 2013; là giảng viên Khoa Di sản văn hoá, Đại học Văn hoá Hà Nội từ năm 2013 đến nay.

*Lĩnh vực nghiên cứu:* Văn hoá Champa, đồ gốm giai đoạn Tiền – Sơ sử ở miền Trung Việt Nam, bảo tồn di sản văn hoá.

